| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN LỤC NAM**<br>**TỈNH BẮC GIANG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số 70 /2021/HS-ST
Ngày 05/ 8/ 2021

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM - TỈNH BẮC GIANG**

**Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
*Thẩm phán- chủ toạ phiên toà*: Ông Nguyễn Văn Kiên.
*Hội thẩm nhân dân*: Ông Nguyễn Hữu Thái, bà Nguyễn Thị Hoan.
*Thư ký ghi biên bản phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang
*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa:* Bà Ngô Thị Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 40 /HSST ngày 07/ 5/ 2021,đối với các bị cáo :

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn N** - Sinh năm 1996 ( Có mặt ).
HKTT và chỗ ở: Thôn N, xã T, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.
Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn 9/12; bố đẻ : Nguyễn Văn B, sinh năm 1972; mẹ đẻ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1973. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Không.Tiền sự: Tại Quyết định số 36/QĐ-XPHC ngày 29/ 9/ 2020 của Công an huyện Lục Nam xử phạt vi phạm hành chính đối với N về hành vi "Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh" theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 17 nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, mức phạt 3.000.000 đồng; bị cáo chấp hành xong ngày 30/ 9/ 2020.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/ 01/ 2021 đến nay, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang .

2. Họ và tên: **Phạm Thị MH** - Sinh năm 2002( Có mặt ).
HKTT và chỗ ở : Thôn Đ, xã Q, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do. Trình độ học vấn 9/12; bố đẻ: Phạm Văn H, sinh năm 1977; mẹ đẻ: Phạm Thị T, sinh năm 1976. Bị caó chưa có chồng; có 01 con sinh năm 2018.Tiền án, tiền sự: Không.

Bị caó bị bắt khẩn cấp, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/ 01 /2021 đến ngày 30/01/ 2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú .

***Người làm chứng :*** Anh Mạc Văn D - Sinh năm 1986 ( Vắng mặt ).

Nơi cư trú: Thôn M, xã T, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau : Chiều ngày 20/ 01/ 2021, Nguyễn Văn N rủ Phạm Thị MH đi ăn lẩu ở thôn M, xã T, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Tại đây, N gọi điện qua zalo cho một người tên L (N chỉ biết người này ở Hà Nội) hỏi mua ma túy để sử dụng, sau đó N và MH đi về nhà nghỉ H thuộc thôn C, xã T, huyện Lục Nam để ngủ. Khoảng 17 giờ cùng ngày, L gọi điện vào số điện thoại của MH để hỏi vị trí và đến nhà nghỉ H để gặp N. Sau đó N rủ L và MH đến quán Karaoke Huyền Trang thuộc thôn M, xã T, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang để hát. Vào đến phòng hát, N đưa cho L số tiền 3.000.000 đồng mua ma túy ke, kẹo rồi N, L, MH đều sử dụng số ma túy trên. Sau đó L về trước; khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, N và MH cầm số ma túy còn lại và đi về nhà nghỉ H và dùng tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng cuộn lại hình trụ rồi cùng sử dụng ma túy. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 21/01/2021, Công an huyện Lục Nam kiểm tra hành chính, phát hiện và thu giữ toàn bộ tang vật gồm 01 thẻ VinID dưới sàn nhà, 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa viền đen bên trong có 04 viên màu cam, bên trong túi nilon có 01 túi chứa bột tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng được quận lại; 01 thẻ ATM màu đen có chữ nước ngoài trên mặt thẻ; 01 ống hút màu hồng; 01 coóng thủy tinh, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng nghi là ma túy và tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng trong phong bì thư ký hiệu "KT" .

Tại Kết luận giám định số 142/KL-KTHS ngày 24/ 01/ 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Trong 01 phong bì ký hiệu "KT" đã được niêm phong gửi giám định gồm: Trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ có : 04 viên nén màu cam là ma túy loại MDMA (3,4 – MethylenedioxyMethamphetamine) có tổng khối lượng 1,628 gam; tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa là ma túy loại Ketamine có khối lượng 0,748 gam. Tinh thể màu trắng bám dính trong 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng là ma túy loại Ketamine, không xác định được khối lượng do lượng mẫu quá ít .

Đối với đối tượng tên L, do N và MH khai không biết rõ họ tên và địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh và xử lý.

Đối với chủ nhà nghỉ H là anh Mạc Văn D, quá trình điều tra xác định anh D không biết việc N và MH thuê phòng nhà nghỉ để tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 19/4/2021,Ủy ban nhân dân huyện Lục Nam đã ra quyết định xử

phạt vi phạm hành chính 7.500.000 đồng đối với anh D. Ngày 19/4/2021, Công an huyện Lục Nam đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của N, MH.

Cáo trạng số 44 /CT- VKS ngày 06/ 5/ 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam truy tố Nguyễn Văn N và Phạm Thị MH về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy " theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam truy tố các bị cáo là đúng người , đúng tội, không oan. Các bị cáo khai nhận : Ngày 20/ 01/ 2021, bị cáo N gọi điện cho người tên là L không biết rõ họ tên, địa chỉ hỏi mua ma túy với giá 5.000.000 đồng. Sau đó tại quán Karaoke Huyền Trang, N đưa cho L số tiền 3.000.000 đồng mua ma túy ke, kẹo rồi N, L, MH đều sử dụng số ma túy trên. Sau khi L về, MH và N mang số ma túy còn lại về nhà nghỉ H cùng sử dụng, đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 21/ 01/ 2021 thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ số ma túy và đồ sử dụng và 02 điện thoại của N và MH dùng để liên lạc với L mua ma túy.Tại phiên tòa các bị cáo ăn năn hối cải và cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

Anh Mạc Văn D vắng mặt tại phiên tòa, tại cơ quan điều tra trình bày: Khoảng 00 giờ phút ngày 21/ 01/ 2021 anh D chứng kiến Công an kiểm tra nhà nghỉ H do anh D là chủ nhà phát hiện một nam một nữ ( Sau này biết là Nguyễn Văn N và Phạm Thị MH ) tàng trữ trái phép ma túy, thu giữ 01 túi nilon đựng 04 viên nén màu hồng,01 túi nilon đựng chất tinh thể màu trắng mà N và MH khai là ma túy KE và KẸO để sử dụng . Cơ quan Công an cũng lập biên bản kiểm tra , niêm phong mẫu vật. Anh D không biết N và MH thuê phòng để sử dụng ma túy do lúc đó không có mặt ở nhà nghỉ ; anh D không bị thu giữ tài sản gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng truy tố đồng thời luận tội và đề nghị kết tội như sau: Các bị caó phạm tội không có sự câu kết chặt chẽ nên là đồng phạm đơn giản, trong đó bị cáo N giữ vai trò chính, bị cáo MH giữ vai trò thứ hai. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo MH có ông nội là người có công cách mạng được tặng thưởng huân huy chương nên áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Đề nghị Hội đồng xét xử : Căn cứ điểm i khoản 1và khoản 5 Điều 249, Điều 38, khoản 1 Điều 51 ( Thêm khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo MH )Bộ luật Hình sự : Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn N và Phạm Thị MH phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" ; xử phạt bị cáo N từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/ 01/ 2021; xử phạt bị cáo MH từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù nhưng được trừ thời gian tạm giữ tạm giam, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án; phạt bổ sung mỗi bị cáo 5.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước .

Vật chứng: Toàn bộ số ma túy thu được đựng trong 01 phong bì thư được niêm phong dán kín ký hiệu "KT",01 thẻ VinID, 01 thẻ ATM màu đen, 01 ống hút màu

hồng, 01 coóng thủy tinh cần tịch thu tiêu hủy; 200.000 đồng vật chứng ,01 điện thoại di động Iphone X, 01 điện thoại Iphone 6 cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo nói lời sau cùng : Các bị cáo xin giảm hình phạt; bị cáo MH xin miễn hình phạt bổ sung do không có nghề nghiệp và thu nhập, đồng thời đang nuôi con nhỏ .

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Nam, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng , tuy nhiên đã có lời khai tại Cơ quan điều tra nên Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án là đúng quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về căn cứ xác định tội: Ngày 21/ 01/ 2021,các bị cáo Nguyễn Văn N và Phạm Thị MH đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,628 gram MethylenedioxyMethamphetamine và 0,748 gram Ketamine thì bị bắt quả tang . Hành vi của các bị cáo không nhằm mục đích mua bán nên đã cấu thành tội phạm "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Các bị cáo phạm tội không có sự câu kết chặt chẽ nên có tính chất đồng phạm đơn giản, trong đó bị cáo N là người khởi xướng và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội nên giữ vai trò chính; bị cáo MH là đồng phạm giữ vai trò thứ hai.

[2.1]. Về tình tiết tăng nặng: Không. Tình tiết giảm nhẹ hình phạt: Các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự , bị cáo MH có ông nội là người có công cách mạng được tặng thưởng huân huy chương nên áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự .

[2.2]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, có tính chất nguy hiểm và gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, đồng thời còn là nguyên nhân và điều kiện phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Vì vậy cần thiết phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất hành vi và mức độ nguy hiểm của tội phạm, bảo đảm tác dụng giáo dục riêng và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên trong vụ án, bị cáo MH là đồng phạm giữ vai trò thứ yếu, có nhân thân tốt và nhiều tình tiết

giảm nhẹ, đồng thời bị cáo đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi nên cần xem xét giảm hình phạt. Bị cáo N đang tạm giam nên cần tiếp tục tạm giam để đảm bảo thi hành án.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam truy tố các bị cáo và luận tội , đề nghị kết tội của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[2.3]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo N có tài sản riêng để mua ma túy sử dụng nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền ; bị cáo MH không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập, đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[3]. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Toàn bộ số ma túy vật chứng đựng trong 01 phong bì thư được niêm phong ký hiệu "KT",01 thẻ VinID, 01 thẻ ATM màu đen, 01 ống hút màu hồng, 01 coóng thủy tinh cần tịch thu tiêu hủy; 200.000 đồng vật chứng ,01 điện thoại Iphone X, 01 điện thoại Iphone 6 là công cụ phương tiện phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[4]. Án phí: Bị cáo N và MH đều phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm .

Đối với người đàn ông tên L đã bán ma túy cho bị cáo N do không biết tên tuổi thật, địa chỉ và đối với anh Mạc Văn D không biết việc N và MH thuê phòng nhà nghỉ để tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Nam không có căn cứ để xử lý hình sự là đúng quy định pháp luật.

Về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của N và MH, ngày 19/4/2021, Công an huyện Lục Nam đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng đối với N, MH là đúng quy định pháp luật.

Từ những nhận định trên

## QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn N và Phạm Thị MH phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy " .

1.1. Căn cứ điểm i khoản 1và khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự, các Điều 293, 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/ 01/ 2021. Phạt bổ sung bị cáo N 5.000.000 đồng.

1.2. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự, các Điều 293, 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Thị MH 12 tháng tù nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/ 01/ 2021 đến ngày 30/ 01/ 2021 , thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.Không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo MH.

2.Vật chứng và án phí: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu được đựng trong 01 phong bì

thư được niêm phong ký hiệu " KT ",01 thẻ VinID, 01 thẻ ATM màu đen, 01 ống hút màu hồng, 01 coóng thủy tinh; tịch thu sung quỹ Nhà nước 200.000 đồng vật chứng ,01 điện thoại di động Iphone X, 01 điện thoại di động Iphone 6 .

Án phí: Căn cứ Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/ 2016/ UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Các bị cáo Nguyễn Văn N và Phạm Thị MH mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm .

Kể từ ngày bản án có hiệu lực thi hành và có quyết định thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên bản án sơ thẩm.

***Nơi nhận:***
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Bắc Giang
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Nam;
- Công an huyện Lục Nam;
- THADS huyện Lục Nam;
- UBND xã T,
- UBND xã Q,
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA**

**Nguyễn Văn Kiên**